

Bản án số: 119/2020/HS-ST
Ngày 10-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Đặng Ngọc Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Ngô M (tên gọi khác: Phích), sinh năm 1989, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: 18 đường N, Phường T.N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lê Mạnh H, sinh năm 1957 và bà Ngô Thị S, sinh năm 1957; gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 2;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25-12-2019, bị Công an phường R.D, thành phố V xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt ngày 26 tháng 02 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (bị cáo có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Đăng L, sinh năm 1989, địa chỉ: 261 đường N, Phường T.N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Dũng H, sinh năm 1968; địa chỉ: 135 tổ 5, phường K, thành phố T.B, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

2. Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1971; địa chỉ: 38 Lô O đường L, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1978; địa chỉ: 03 Lô S đường L, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

4. Bà Ngô Thị S, sinh năm 1957; địa chỉ: 18 đường N, Phường T.N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 06-02-2020, Lê Ngô M điều khiển xe mô tô hiệu Attila biển số 72L6-1427 chở Hoàng Dũng H, sinh năm 1968; Hộ khẩu thường trú: 135 tổ 5, phường K, thành phố T.B, tỉnh Thái Bình về nhà. Khi đi ngang qua quán cà phê tại địa chỉ số 261 đường N, phường T.N, thành phố V, quan sát thấy quán cà phê đang sửa chữa, không khóa cửa và không có người trông coi, nên Hoàng nói M quay xe lại và dừng trước cửa quán đợi để H vào trong quán lấy trộm tài sản. M quay lại quán đứng chờ H 03 lần vào lấy trộm tài sản gồm: lần thứ nhất lấy 04 chiếc ghế inox, lần thứ hai lấy 03 chiếc ghế inox và lần thứ ba lấy 01 máy xay cà phê rồi mang ra xe chỗ M đứng đợi rồi cả hai chở theo số tài sản trên bỏ đi. Sau đó, do biết chỗ thu mua đồ cũ nên M chở H đến bán cho cơ sở thu mua phế liệu tại số 03 lô S đường L, Phường C, thành phố V do bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1978 làm chủ 04 chiếc ghế inox được 200.000 đồng và 01 máy xay cà phê được 500.000 đồng và bán cho cơ sở thu mua phế liệu tại số 38 lô O đường L, Phường C, thành phố V do bà Đỗ Thị L, sinh năm 1971 làm chủ 03 chiếc ghế inox được 150.000 đồng. Tổng số tiền có được sau khi bán tài sản là 850.000 đồng, M và Hoàng chia nhau sau đó cùng tiêu xài cá nhân hết số tiền.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Ngô M và Hoàng Dũng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên (Bút lục điều tra từ số 50 đến số 52, từ số 54 đến số 58, từ số 72 đến số 76).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐG-TTHS ngày 12-3-2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố V thì giá trị 01 máy xay cà phê hiệu Teco, động cơ 0,37KW có giá 200.000 đồng và 07 chiếc ghế xếp inox có giá 200.000 đồng, tổng cộng 400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Ngô M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Ngô M và Hoàng Dũng H.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

+ 01 máy xay cà phê hiệu Teco động cơ 0.37KW và 07 chiếc ghế xếp inox là của anh Nguyễn Đăng L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh L.

+ 01 xe mô tô hiệu Attila màu trắng, biển số 72L6-1427, số khung 2ED8D-029582, số máy T5A-D 029582 do M và H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Qua xác M, là của bà Ngô Thị S (mẹ ruột Lê Ngô M), bà S nhờ con gái tên Lê Hoàng Y đứng tên chủ sở hữu chiếc xe trên. Khi cho M sử dụng xe, bà S không biết M đi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà S.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đăng L đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm, bà Nguyễn Thị Kim N và bà Đỗ Thị L không yêu cầu bồi thường.

Đối với Hoàng Dũng H cùng tham gia trộm cắp tài sản với Lê Ngô M, mặc dù Hoàng đã bị Toà án nhân dân thành phố V tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 06/2015/HSST ngày 29-01-2015, nhưng H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-01-2017 và đóng án phí đầy đủ nên đã được xóa án tích. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 289/QĐ-XPVPHC ngày 23-3-2020 đối với Hoàng Dũng H trong lần phạm tội này.

Đối với bà Nguyễn Thị Kim N và bà Đỗ Thị L không biết các tài sản trên là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự

Tại Bản cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 12-5-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Lê Ngô M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng nội dung truy tố về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo Lê Ngô M về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Ngô M từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù.

Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã xử lý xong đề xuất không xem xét.

Bị cáo Lê Ngô M đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Đăng L vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và không có yêu cầu về bồi thường thiệt hại; bị cáo, đại diện Viện kiểm sát thành phố V tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06-02-2020, tại địa chỉ 261 đường N, phường T.N, thành phố V, Lê Ngô M và Hoàng Dũng H đã lén lút trộm cắp của anh Nguyễn Đăng L 01 máy xay cà phê hiệu Teco động cơ 0.37KW có giá 200.000 đồng và 07

chiếc ghế xếp inox có giá 200.000 đồng, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 400.000 đồng. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nên biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nhà nước xử lý nghiêm minh nhưng do lười lao động, tham lam lợi ích vật chất nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, tuyên mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời bảo đảm rắn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặt khác bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và phía bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đăng L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 máy xay cà phê hiệu Teco động cơ 0.37KW và 07 chiếc ghế xếp inox là của anh Nguyễn Đăng L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Nguyễn Văn L là có căn cứ.

+ 01 xe mô tô hiệu Attila màu trắng, biển số 72L6-1427, số khung 2ED8D-029582, số máy T5A-D 029582 do M và H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Qua xác minh, là của bà Ngô Thị S (mẹ ruột Lê Ngô M), bà S nhờ con gái tên Lê Hoàng Y đứng tên chủ sở hữu chiếc xe trên. Khi cho M sử dụng xe, bà S không biết M đi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà S là có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng Hoàng Dũng H cùng tham gia trộm cắp tài sản với Lê Ngô M, mặc dù H đã bị Tòa án nhân dân thành phố V tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 06/2015/HSST ngày 29-01-2015, nhưng H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-01-2017 và đóng án phí đầy đủ nên đã được xóa án tích. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 289/QĐ-XPVPHC ngày 23-3-2020 đối với Hoàng Dũng H trong lần phạm tội này là có căn cứ.

Đối với bà Nguyễn Thị Kim N và bà Đỗ Thị L đã có hành vi mua tài sản do Lê Ngô M và Hoàng Dũng H mang đến bán, tuy nhiên tất cả đều không biết các tài sản

trên là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngô M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo **Lê Ngô M 05 (Năm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 02 năm 2020.
2. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.
3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xem xét.
4. Án phí: Bị cáo Lê Ngô M phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Sinh) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo nêu trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công an Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thường